

# Nhận diện hiện tượng sợ hãi tội phạm trong xã hội hiện đại

Lê Lan Chi\*

*Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội, 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam*

Nhận ngày 08 tháng 8 năm 2016

Chỉnh sửa ngày 26 tháng 8 năm 2016; Chấp nhận đăng ngày 16 tháng 12 năm 2016

**Tóm tắt:** Sợ hãi tội phạm (Fear of crime) là vấn đề đáng quan ngại của xã hội hiện đại, sợ hãi tội phạm là sự phân ảnh cảm nhận và tâm lý lo âu của con người trước nguy cơ tội phạm xảy đến. Sợ hãi tội phạm với những tác động tiêu cực đối với xã hội và đời sống thường nhật của cư dân cần được quan tâm nghiên cứu, giải mã nguyên nhân, mối quan hệ giữa tình hình tội phạm, các thông số của tình hình tội phạm, các yếu tố xã hội, giới tính, tôn giáo, dân trí, truyền thông... với sự hình thành và hệ quả của sợ hãi tội phạm.

*Từ khóa:* Sợ hãi tội phạm, tâm lý lo âu, cá nhân, cộng đồng, xã hội hiện đại, tình hình tội phạm, bạo lực, tấn công tình dục, truyền thông...

## 1. Đặt vấn đề

Sợ hãi tội phạm (SHTP) là hiện tượng tâm lý tương đối phức tạp. Trong thế giới hiện đại, sợ hãi tội phạm ngày càng được quan tâm hơn không phải vì “tình hình tội phạm ngày càng gia tăng và diễn biến phức tạp” mà do hiện tượng này ngày càng phổ biến, đã và đang trở thành một vấn đề xã hội ở nhiều thành thị, nhiều quốc gia. Trong một chừng mực nhất định, SHTP đe dọa sự ổn định của đời sống xã hội, phủ nhận những nỗ lực đấu tranh chống tội phạm của chính phủ và quyền được thụ hưởng cuộc sống, được mưu cầu hạnh phúc của mỗi cá nhân, bởi lẽ “con người không chỉ có nhu cầu được an toàn mà cũng rất cần có cảm giác được an toàn” [1].

SHTP là đối tượng nghiên cứu của nhiều ngành khoa học như tội phạm học, nạn nhân học, xã hội học, tâm lý học ở các giác độ và

mức độ khác nhau... SHTP xuất hiện trong các nghiên cứu của những ngành khoa học xã hội nói trên ở Tây Âu và Bắc Mỹ từ cuối thập niên 60 của thế kỷ trước [2] với việc đưa ra các khái niệm, các phương pháp khảo sát mức độ SHTP, đo lường cảm nhận của xã hội về sự tồn tại thực tế của tội phạm. Đến nay, về mặt học thuật, trên thế giới SHTP không còn là vấn đề mới với ít nhiều các công trình đã được công bố, tuy nhiên, về mặt thực tế, SHTP luôn mang tính thời sự do nó là sự nhận thức cảm tính của người dân đối với những động thái của tình hình tội phạm và những tác động đa chiều, trực tiếp của nó mà các cấp chính quyền không thể thờ ơ. SHTP và cảm nhận xã hội về tội phạm, về an toàn, an ninh cá nhân cũng đã trở thành một môn học xuất hiện trong các chương trình đào tạo cử nhân, thạc sĩ tội phạm học và tư pháp hình sự tại một số quốc gia trên thế giới [3]. Tuy nhiên, đối với Việt Nam, SHTP chưa được dành những quan tâm cần thiết từ phía các cơ quan chức năng cũng như từ các ngành khoa học liên quan.

\* ĐT.: 84-4-37547512

Email: lechilan@gmail.com

## 2. Bản chất của sợ hãi tội phạm

Hiện nay vẫn còn nhiều quan niệm khác nhau về SHTP. James Garofalo cho rằng “sợ hãi tội phạm là phản xạ cảm xúc khi nhận thức về sự nguy hiểm và lo lắng”, “hơn nữa, để gây nên sợ hãi tội phạm, nỗi sợ hãi này phải được hình thành từ những cảm nhận của con người trong một môi trường mà liên quan ít nhiều đến tội phạm” [4]. Gary Cordner cho rằng “sợ hãi tội phạm là một khái niệm mơ hồ và cũng là một vấn đề rất đỗi trừu tượng”, “đó là những cảm xúc và là vô hình, nhưng tạo ra hệ quả cụ thể, dễ thấy về hành vi, xử sự của con người”[5]. Những hệ quả cụ thể, dễ thấy này được minh họa: “sợ hãi tội phạm là thứ tác động tới mọi nơi, mọi lúc trong cuộc sống. Nó khác với những tội phạm cụ thể có xu hướng chỉ tập trung vào một số địa điểm, một số nạn nhân cụ thể, với một số lượng nhỏ kẻ phạm tội. Nhưng sợ hãi tội phạm là cảm giác lo lắng của một người già lão khi phải sai bước về nhà, là cảm giác bồn chồn của những ông bố, bà mẹ cho con xuống phố mua kẹo, là ánh mắt cảnh giác của người bán hàng đối với bất kỳ vị khách nào bước chân vào cửa tiệm, nếu chúng ta để những cảm giác đó xảy đến, sợ hãi tội phạm sẽ tác động rất tiêu cực đến cuộc sống của chúng ta”[6].

Như vậy, SHTP là những cảm nhận chủ quan bên trong của mỗi cá nhân về khả năng tội phạm xuất hiện, về tần suất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm và đe dọa cuộc sống của cá nhân, hình thành nên tâm lý lo lắng, hoang mang, sợ hãi, từ đó dẫn tới các phản ứng tiêu cực mang tính phổ biến như trốn tránh, co cụm hoặc cảnh giác quá mức cần thiết, hoài nghi năng lực của cảnh sát và hệ thống chính quyền, hoặc nghi kỵ lẫn nhau, hoặc phòng vệ tương tượng... Trạng thái tâm lý của căn bệnh này là cảm thấy lo âu một cách không rõ ràng về an toàn của bản thân và người thân trước sự tấn công của tội phạm có thể sẽ xảy ra, dù nguy cơ tội phạm có xảy ra không, xảy ra khi nào, có nhằm vào ai không thì rất mơ hồ. Chính vì vậy, sự cảm nhận chủ quan về tội phạm với sự hiện diện thực tế khách quan của tội phạm (qua các

thông số cụ thể của tình hình tội phạm như số lượng, cơ cấu, tính chất...) là khác nhau. Tuy nhiên, chính vì SHTP là những cảm xúc, cảm nhận nên không có một đại lượng đo lường chính xác, mà chủ yếu được “lượng hoá” qua các hoạt động thăm dò, điều tra xã hội học.

Là những cảm nhận chủ quan bên trong của mỗi cá nhân nhưng SHTP chung ở nhiều cá nhân tạo nên một hiện tượng tâm lý xã hội, mặc dù SHTP không phải làm cảm xúc chung của tất cả mọi cá nhân trong cùng một cộng đồng mà chỉ làm cảm xúc chung của một bộ phận đáng kể trong cộng đồng. SHTP với tính chất một hiện tượng tâm lý xã hội, là cảm nhận chung của số đông nhiều cá nhân, mang tính lây lan và ít nhiều bị chi phối bởi hiệu ứng số đông. Tổng hợp kết quả các cuộc khảo sát tại Charlotte, một thành phố ở bang North Carolina, Hoa Kỳ, 46% những người được hỏi cảm thấy hơi lo lắng hoặc rất lo lắng về việc mình có thể trở thành nạn nhân của tội phạm. Một năm sau, cuộc điều tra khác cũng được tiến hành tại thành phố này, 42% cảm thấy kém an toàn hơn so với năm 2007. Trên phạm vi toàn nước Mỹ năm 2006, 37% số người Mỹ cho biết họ cảm thấy sợ hãi trong khu vực có bán kính một dặm từ nơi ở [7].

Ở đây, cần có sự phân biệt giữa SHTP với tư cách một hiện tượng tâm lý xã hội và tư cách một bệnh lý tâm thần học đối với cá nhân. Sợ tội phạm – “scelerphobia” là từ có nguồn gốc Latin ghép bởi hai thành tố “sceler” là tội phạm hay tội ác và “phobia” là bệnh lý tâm thần học sợ hãi. Scelerphobia dạng bệnh lý của con người cá nhân, được xếp chung nhóm với các bệnh lý sợ những đối tượng, sự vật khác trong cuộc sống như: sợ độ cao, sợ không gian tối, sợ bò sát, sợ nhện, sợ đi máy bay, sợ bản, sợ vi khuẩn... Nỗi sợ hãi, kích động, thậm chí rối loạn đến với cá nhân mắc bệnh lý này khi họ rơi vào những tình huống (thậm chí chỉ là khi tưởng tượng rơi vào những tình huống) như phải đối diện với không gian tối, với rắn, với nhện... Nỗi sợ hãi ập đến khiến họ không kiểm soát được nhận thức và hành vi của mình ở những mức độ khác nhau tùy theo tình trạng bệnh. Do đó họ luôn lẫn tránh nguy cơ phải đối

diện với những tình huống đó hoặc có những đề phòng quá mức cần thiết, trở thành chủ thể của những hành vi bất bình thường, lệch chuẩn hoặc tiến gần đến chứng hoang tưởng...

### 3. Các tác nhân của sợ hãi tội phạm

Thông thường, tội phạm càng phổ biến, số vụ phạm tội càng nhiều thì mức độ SHTP càng gia tăng. Tuy nhiên, có những tội phạm mang tính tiêu biểu tác động thường trực tới cảm nhận và sự sợ hãi, đó là các tội phạm bạo lực (khủng bố, giết người, gây thương tích), tội phạm tình dục, tội phạm sở hữu (cướp tài sản, cướp giật tài sản, trộm cắp tài sản...), tội phạm ma túy, tội phạm giao thông. Những tội phạm này đại diện cho toàn bộ tội phạm trong nhận thức của số đông trong xã hội. Cảm nhận chung của người dân thành phố Hồ Chí Minh về trật tự trị an của thành phố vào thời điểm cuối năm 2015, đầu năm 2016 là một ví dụ, nhiều người bày tỏ sự quan ngại, thậm chí sợ hãi khi tài sản và sức khỏe họ bị đe dọa khi tham gia các sinh hoạt công cộng, khi tham gia giao thông trên đường phố. Tại thời điểm này, tình hình tội phạm trong mắt người dân là rất phổ biến, rất tàn bạo (thông tin về các vụ án cướp tài sản [8] được đăng tải liên tục kèm theo hình ảnh, clip ghi lại hành vi cướp giật, người bị hại bắt lực, phần nộ, kêu cứu, đại diện chính quyền phải trực tiếp xin lỗi người bị hại...). Thực tế tội phạm xảy ra tại thành phố Hồ Chí Minh tương đối đa dạng về loại tội phạm và những nỗ lực phòng chống tội phạm của các cơ quan bảo vệ pháp luật cũng rất đáng kể nhưng các tội cướp tài sản, cướp giật tài sản, trộm cắp tài sản được truyền thông và người dân coi là bức tranh chung về tội phạm, phản ánh tình hình tội phạm phức tạp và khả năng phòng chống tội phạm hạn chế của chính quyền thành phố. Nghiên cứu về SHTP xảy ra tại các địa bàn khác cũng cho thấy những loại tội phạm còn lại dù xảy ra nhiều, hoặc mức độ gây nguy hiểm cho xã hội cũng rất đáng kể, nhưng chưa hẳn mang tính tiêu biểu cho toàn bộ tội phạm được quy định trong luật hình sự của mỗi quốc gia. Bởi lẽ, các tội phạm mang tính tiêu biểu là những tội phạm

có tính phổ biến trong mọi chế độ xã hội, mọi giai đoạn lịch sử, đe dọa trực tiếp tới tự do và an toàn cá nhân, tới sinh hoạt hằng ngày và sinh kế của mỗi cá nhân. Mặt khác, chúng được phản ánh thường xuyên, liên tục qua các tin tức trên báo chí, các kênh giải trí như phim ảnh, sách truyện và có sức “hấp dẫn” đáng kể với bản tính hiếu kỳ là mẫu số tâm lý chung của con người.

SHTP bị tác động mạnh mẽ bởi tính chất man rợ, dã man của hành vi phạm tội và hình ảnh thị giác của tội phạm (hình ảnh hiện trường, tử thi, bộ phận tử thi bị tội phạm đưa ra nơi công cộng thị uy...). Lịch sử trung đại, cận đại đã ghi nhận những vụ hành quyết tuy không phổ biến nhưng tạo ra mức độ sợ hãi đáng kể cho cộng đồng. Ngay trong chính xã hội hiện đại, lực lượng Nhà nước Hồi giáo tự xưng IS tại Trung Đông cũng sử dụng những vụ khủng bố theo dạng thức này để gieo rắc nỗi sợ hãi, với vai trò cộng hưởng của các mạng xã hội lan rộng hình ảnh thị giác về tội phạm.

Đặc điểm tâm lý cộng đồng cũng là nhân tố tác động ít nhiều đến SHTP. Cộng đồng đô thị thường xuất hiện hiện tượng SHTP nhiều hơn ở cộng đồng nông thôn, do mật độ dân số đô thị cao hơn, tội phạm đô thị, đặc biệt là tội phạm đường phố tác động trực tiếp, nhanh chóng tới cảm nhận của cư dân đô thị hơn so với nông thôn. Các nghiên cứu cũng cho thấy trong xã hội đô thị, con người bị cuốn vào vòng xoáy của tham vọng, cám dỗ vật chất, phân hoá giàu nghèo nên tội phạm và ý thức về tội phạm, sự đề phòng, cảnh giác giữa người với người cũng cao hơn ở khu vực nông thôn. Xã hội hiện đại là xã hội có sự cộng sinh của nhiều cộng đồng khác nhau, nhưng trong sự cộng sinh đó, cộng đồng thiểu số thường SHTP ở mức độ cao hơn cộng đồng đa số. Cộng đồng người da đen thiểu số thường SHTP hơn do mặc cảm chủng tộc: bộ máy cảnh sát với đa phần người da trắng phòng chống tội phạm để bảo vệ cho người da trắng hơn là cho người da đen, cảnh sát da trắng cũng có nhiều định kiến với cộng đồng người da đen và những cuộc trấn áp tội phạm nhằm tới người da đen nhiều hơn. Đó là thực tế tại Hoa Kỳ với những vụ việc tại các thành phố San Bernardino,

Columbus, Charlotte... trong thời gian gần đây cũng như trong chiều dài lịch sử của quốc gia này. Tại các quốc gia có sự xung đột tôn giáo, cộng đồng người theo tôn giáo thiểu số (nếu không giữ quyền lãnh đạo Nhà nước hoặc không là tôn giáo thân chính phủ) rơi vào trạng thái SHTP nhiều hơn ở các cộng đồng khác do thường “sống trong sợ hãi” - lo sợ nguy cơ trở thành nạn nhân của các vụ tấn công do thù hằn, xung đột tôn giáo. Đó cũng là lý do những nhà cầm quyền thuộc các tôn giáo thiểu số có xu hướng độc tài và liên kết với các tôn giáo thiểu số khác hoặc các dòng tôn giáo thiểu số khác để quản lý một xã hội mà họ không tôn giáo chiếm đa số dân số (tiêu biểu là trường hợp của Syria và Iraq: Chính quyền của Tổng thống Assad thuộc dòng Hồi giáo Shia trong mối quan hệ với 75% dân số là người Hồi giáo dòng Sunni ở Syria, chính quyền của cựu Tổng thống Hussein thuộc dòng Hồi giáo Sunni trong mối quan hệ với đa số là dòng Shia và các dòng Hồi giáo khác, Thiên chúa giáo...).

Đặc điểm tâm lý giới tính tác động đáng kể tới sợ hãi tội phạm, phụ nữ thường có cảm giác sợ hãi tội phạm cao hơn so với nam giới, mà chủ yếu là sợ hãi tội phạm bạo lực và tội phạm tình dục đến từ những người đàn ông trong cộng đồng, đặc biệt là tại những cộng đồng mà số lượng nam giới nhiều hơn nữ giới với sự mất cân bằng về giới tính hoặc những nền văn hoá có sự hiện diện của bất bình đẳng nam nữ và tư tưởng trọng nam khinh nữ. Ví dụ điển hình là Ấn Độ với tình trạng hiếp dâm và các tội phạm tình dục ở mức độ cao trên thế giới hiện nay: “Theo thống kê, tại Ấn Độ, cứ 22 phút lại có một vụ hiếp dâm, tỉ lệ hiếp dâm ở thủ đô New Delhi là cao nhất nước, bởi vậy, thủ đô này còn có tên gọi khác là “thủ đô hiếp dâm”. Thống kê tháng 6/2013 cho thấy, thủ đô New Delhi xảy ra 806 vụ cưỡng hiếp, binh quân hơn 4 vụ/ngày. Năm 2012, con số này là 706 vụ. Theo kết quả khảo sát của Cơ quan Phụ nữ Liên Hợp Quốc trên CNN năm 2012 chỉ ra rằng, 95% trong số 2.001 phụ nữ tham gia khảo sát ở New Delhi cảm thấy bất an tại các nơi công cộng” [9].

Trình độ dân trí thấp cũng được coi là một yếu tố tạo nên SHTP. Dân trí cao chính là

những “tê bào bạch cầu” ngăn ngừa sợ hãi không đáng có tác động từ bên ngoài do tin đồn, do không có khả năng phân tích về tính xác thực của tin đồn, khả năng xâm hại thực tế của tội phạm, cũng như năng lực và trách nhiệm thực tế của các cơ quan bảo vệ pháp luật. Dân trí thấp cùng với yếu tố tự ti hoặc mê tín, lạc hậu hình thành nên những “thuyết âm mưu” trên bàn trà, mâm rượu, làm tăng nguy cơ SHTP khi một số tội phạm cùng với các yếu tố ngẫu nhiên khác được trở thành các hiện tượng quả báo, thánh vật, trời phạt...

Trong xã hội hiện đại, SHTP còn đến từ tác động chủ đích hoặc không có chủ đích của các phương tiện truyền thông. Chức năng của báo chí trước hết là phản ánh, cung cấp thông tin nói chung và thông tin về tình hình an ninh trật tự một cách trung thực, khách quan, kịp thời. Tuy nhiên, tin tức về tội phạm thường trực trên nhiều kênh báo chí, mạng xã hội như một thứ hàng hoá thông tin đắt khách, có nguồn cầu cao và vô hình trung báo chí đã định hướng dư luận về tội phạm một cách tiêu cực. Các vụ trọng án, thảm án xảy ra được báo chí đưa tin dồn dập. Để thoả mãn nhu cầu của người đọc và cạnh tranh lẫn nhau, báo chí khai thác, thậm chí thổi phồng những tình tiết dã man, rùng rợn của vụ án, khơi lại những vụ án tương tự trong quá khứ hoặc so sánh với những vụ án xảy ra ở nước ngoài và tạo thêm cảm giác tội phạm ở nước ngoài cũng rất gần với trong nước. Sự ra đời của các kênh truyền hình tin tức, tường thuật trực tiếp các vụ tội phạm đang xảy ra như khủng bố, cướp ngân hàng, bắt cóc con tin... “kết nối” tội phạm với cuộc sống thực của người dân từng giờ, từng phút. Truyền thông đưa lại cảm nhận khủng bố không phải đang diễn ra ở một quán cà phê ở Sydney, một sân bay ở Brussels, một lối xuống tàu điện ngầm ở London hay trên một đường phố Bangkok mà dường như khủng bố là thứ đang hiện diện trên khắp thế giới, đang di chuyển từ nơi này đến nơi khác và cũng là điều không bất thường, là đương nhiên nếu vào một ngày nếu xuất hiện ở nơi chúng ta sinh sống. Mặt khác, trong những năm gần đây, mạng xã hội còn tiếp tục vai trò đẩy các vấn đề xã hội và tội phạm đi xa hơn

mức độ ban đầu khi mạng xã hội khi không chỉ lan truyền tin tức mà còn chia sẻ cảm xúc với tốc độ nhanh chóng. Đáng chú ý là những cảm xúc tiêu cực như sợ hãi, hoài nghi, phê phán được chia sẻ một cách dễ dàng, dễ dãi tạo nên nguy cơ cao đem lại cảm giác sợ hãi tập thể cho một bộ phận lớn cư dân, mà trước hết là cư dân mạng.

Ngoài ra, SHTP còn có thể được kích hoạt một cách chủ ý từ các lực lượng chính trị, tôn giáo hoặc thậm chí là các doanh nghiệp kinh doanh vũ khí tấn công, tự vệ, các thiết bị an ninh, an toàn. SHTP buộc con người hoặc phải phục tùng các lực lượng chính trị, tôn giáo cực đoan hoặc tìm đến với những tổ chức, những phương tiện có khả năng che chở cho họ, chiến đấu vì họ. Các doanh nghiệp kinh doanh các vũ khí tấn công, vũ khí tự vệ và thiết bị an ninh, an toàn cũng khó có thể phát triển nếu tách rời sự SHTP của con người. Những quốc gia cho phép sự tồn tại của nền công nghiệp súng đạn, cho phép công dân sở hữu vũ khí thì SHTP lại rất hữu ích, thị trường đặc biệt này đôi khi cũng cần những cảm giác sợ hãi, bất an tạo nên từ các cuộc xả súng, đấu súng, các vụ cướp, hiệp đàm, các vụ đột nhập... để kích cầu mua sắm vũ khí, thiết bị bảo vệ.

SHTP cũng đến từ mức độ cảm nhận về sự thờ ơ của chính quyền, sự bất lực của cảnh sát. Khi các cơ quan bảo vệ pháp luật, bảo đảm trật tự - an toàn xã hội bỏ mặc người dân phải đối diện với tội phạm thì mức độ sợ hãi sẽ tăng lên cùng với sự oán giận với chính quyền và các cơ quan bảo vệ pháp luật. Người dân trả thuế để nuôi bộ máy bảo vệ an ninh cho họ nhưng khi bị bộ máy này bỏ rơi, cảm giác SHTP cũng sẽ tăng lên. Lúc này, người dân phải chung sống với tội phạm, phải thoả hiệp với tội phạm, thậm chí phải thoả hiệp với cả tội phạm và bộ máy cảnh sát đã tha hoá. Đây là tình trạng phổ biến ở các quốc gia, các khu vực tình trạng tham nhũng hoành hành, các bang đảng tội phạm dạng ma-phia và hệ thống tư pháp cùng liên kết hoặc cạnh tranh nhau trong việc cung cấp các dịch vụ bảo kê, bảo an có trả phí từ người dân. Khi tội phạm gia tăng và bộ máy cảnh sát tha hoá, người dân sẽ tự hình thành nên các tổ chức

tự quản, tự giác để bảo vệ trật tự, trị an của cộng đồng. Tuy nhiên, nếu các tổ chức tự quản này cũng không còn nữa – những vũ khí tự vệ cuối cùng bị tước bỏ thì SHTP không còn là cảm nhận lo lắng mơ hồ nữa mà trở thành nỗi sợ hãi thực sự, là cảm nhận về sự bất lực, vô vọng.

#### 4. Các tác động của sợ hãi tội phạm

Sợ hãi buộc con người phải tự ý thức nhiều hơn về vấn đề phòng vệ, tự vệ cũng như liên kết lại với nhau để chiến đấu chống lại tội phạm, duy trì một cách thực chất và hiệu quả các phong trào tự quản cũng như hợp tác chặt chẽ với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong việc tố giác, báo tin. SHTP của số đông cũng sẽ hình thành nên sự dũng cảm của số ít, xuất hiện những “hiệp sĩ” chiến đấu, trấn áp tội phạm và lòng quả cảm những người này sẽ lan toả tinh thần đấu tranh với tội phạm trong cộng đồng. Từ phía nhà nước, SHTP của người dân cũng buộc chính quyền phải mạnh mẽ hơn với tội phạm với các chiến dịch trấn áp, các mức án nghiêm khắc với tội phạm và đẩy sự sợ hãi về phía tội phạm. Phillipines với các cuộc trấn áp tội phạm hiện nay, dù gây tranh cãi gay gắt về vấn đề nhân quyền, là ví dụ điển hình về vai trò thành công của chính quyền trong việc chuyển nỗi SHTP của người dân sang nỗi sợ hãi chính quyền của tội phạm.

Tuy nhiên, SHTP không chỉ có tác động tích cực mà còn có rất nhiều những tác động tiêu cực. Trước hết, dù chưa tác động nghiêm trọng đến quyền tự do, an ninh cá nhân của con người nhưng nó tước bỏ cảm giác được sống an toàn, hạnh phúc của cá nhân mỗi con người. Người phương Tây cho rằng quyền sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc là những quyền cơ bản của con người, SHTP đe dọa đến quyền mưu cầu hạnh phúc của con người - quyền đạt tới hạnh phúc, quyền có được hạnh phúc của con người. Còn theo quan niệm về giá trị sống của người phương Đông, năm chữ Phúc - Lộc - Thọ - Khang - Ninh, thì chữ Ninh là một trong năm giá trị sống – con người được sống

trong môi trường an bình, không phải sợ hãi trước Thủy - Hỏa - Đạo - Tặc (đạo – tặc: trộm cướp, giặc dã). SHTP làm cho mỗi nhà phải cửa đóng then cài, hàng xóm láng giềng đề phòng, nghi kỵ lẫn nhau, trẻ con bị hạn chế vui chơi bên ngoài, phụ nữ bị hạn chế quyền làm đẹp... Đối với cộng đồng, sự lãng phí những không gian công cộng, những dịch vụ công ích cũng đã từng xảy ra do SHTP, khi người dân tránh việc đi xe buýt hoặc lui tới các công viên, các địa điểm tụ tập đông người. SHTP khiến cho người dân không dám đấu tranh bảo vệ lẽ phải, làm ngơ với cái xấu, cái ác, người ngay sợ kẻ gian. SHTP cũng là sự phủ nhận những nỗ lực của chính phủ và hệ thống tư pháp trong việc bảo đảm trật tự, an toàn công cộng. Và nghiêm trọng hơn, nó ảnh hưởng đến du lịch, thương mại, đầu tư, thị trường chứng khoán... đến sức khoẻ của nền kinh tế và vấn đề an sinh, việc làm của mỗi cá nhân. Đây là những nguy cơ đã xảy ra tại các nước Tây Âu sau những vụ khủng bố gần đây và người dân cũng như chính phủ phải nỗ lực để vượt qua nỗi sợ hãi nhằm ổn định lại đời sống xã hội. Những phát biểu của đại diện chính quyền và người dân như những tuyên ngôn về việc khủng bố không làm cho họ sợ hãi, bị chia rẽ hay khủng hoảng niềm tin được truyền thông rộng rãi là một phương thức để xã hội vượt qua sợ hãi.

Đối với Việt Nam, một quốc gia có an ninh tốt, tình hình chính trị ổn định, trong những năm vừa qua về cơ bản chưa dẫn tới hiện tượng SHTP. Tuy nhiên, hiện tượng này cũng manh nha trong tâm lý nhân dân tại một số điểm nóng về tình hình an ninh trật tự, việc một số vụ trọng án, thảm án xảy ra trong đối liên tục trong thời gian gần đây, cùng với sự cộng hưởng của báo chí, mạng xã hội, hoàn toàn có thể bùng phát trở thành một vấn đề xã hội nghiêm trọng. Do đó, rất cần có nhiều hơn các

nghiên cứu về SHTP để chủ động có các biện pháp phòng ngừa, ổn định dư luận xã hội, đồng thời phát huy tinh thần đấu tranh phòng chống tội phạm của người dân, góp phần xây dựng một xã hội an toàn, hạnh phúc./.

### Tài liệu tham khảo

- [1] “People not only need to be safe, but they also need to feel safe”: Bernard K. MeleKian, Giám đốc COPS office, Bộ Tư pháp Hoa Kỳ, Gary Cordner, Reducing Fear of Crime – Strategies for Police, p. iii
- [2] Murray Lee (Western Sydney University, Newsouthwales, Australia), The Genesis of “Fear of crime”, Theoretical Criminology, www.tcr.sagepub
- [3] Môn học: Rủi ro, sự sợ hãi và mất an ninh, Chương trình đào tạo Cao học chuyên ngành Tội phạm học (Khoa Luật, Đại học Sydney, Australia, hợp phần tự chọn)
- [4] James Garofalo, The fear of crime: causes and consequences, Article 20, Journal of Criminal law and Criminology, Volume 72, Issue 2 Summer 1981, <http://scholarlycommons.law.northwestern.edu/jclc>
- [5] Gary Cordner, Reducing Fear of Crime – Strategies for Police, p.5 <http://citeseerx.ist.psu.edu/viewdoc/summary?doi=10.1.1.606.2245>
- [6] Gary Cordner, Reducing Fear of Crime – Strategies for Police, p.iii <http://citeseerx.ist.psu.edu/viewdoc/summary?doi=10.1.1.606.2245>
- [7] Gary Cordner, Reducing Fear of Crime – Strategies for Police, p. iii <http://citeseerx.ist.psu.edu/viewdoc/summary?doi=10.1.1.606.2245>
- [8] Báo Pháp luật thành phố Hồ Chí Minh, Toàn cảnh các vụ cướp giật ở TP. HCM, ngày 7.3.2016
- [9] Tiền phong, Vì sao Ấn Độ hay xảy ra hiếp dâm, ngày 22/4/2014

## Identifying Fear of Crime in Modern Society

Le Lan Chi

*VNU School of Law, 144 Xuan Thuy, Cau Giay, Hanoi, Vietnam*

**Abstract:** Fear of crime is a problem of concern in modern society. Fear of crime is the feeling of anxiety about the risk of crime occurrence. Fear of crime together with its negative impacts on society and everyday life of community is being investigated for decoding its causes and the relations between crime situation, parameters of crime situation, social elements, gender, religion, civic mindedness, communications ... with fear of crime's formation and consequences.

**Keywords:** Fear of crime, anxiety, individual, community, modern society, crime situation, violent crime, sex crime, communications.